

MATERIAL LIST

	0.4T	0.5T	0.8T	1T	1.5T	2T	3T	—	—	—
V6500	○	○	○	○	○	○	○			
V6500AC				○	○	○	○			
V6502		○		○	○	○	○			
V7000				○	○	○	○			
V7020				○	○	○	○			

	0.5T	1T	1.5T	2T	3T	4T	5T	6T	8T	10T
NR	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
CR	○	○	○	○	○	○	○	○	○	○
NBR		○	○	○	○	○	○	○		○
EPT		○	○	○	○	○	○			
NR布入					○					
CR布入					○					
CR(白)		○								
VMQ※	※現在材料入荷待ち									
FKM※										